

Số: 339/KH-UBND

Việt Hòa, ngày 02 tháng 10 năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và xây dựng xã hội học tập năm 2026 trên địa bàn phường Việt Hòa

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24 tháng 3 năm 2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ;

Căn cứ Nghị định số 277/2025/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Nghị quyết số 218/2025/QH15 ngày 26 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi;

Căn cứ Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 143/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 3 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ;

Căn cứ Thông tư số 35/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về quản lý, vận hành và sử dụng hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ;

Căn cứ Quyết định số 1373/QĐ-TTg ngày 30 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030”;

Căn cứ Nghị quyết số 21/2026/NQ-HĐND ngày 27 tháng 6 năm 2026 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng quy định nội dung và mức chi thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030” trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Công văn số 5939/SGDĐT-GDTH, GDNN&ĐH ngày 17/9/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng về thực hiện công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2026 và những nội dung liên quan đối với các xã, xã, đặc khu;

Căn cứ kết quả thực hiện công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2025 và tình hình thực tế của phường Việt Hòa;

Căn cứ Quyết định số 3178/QĐ-UBND ngày 01/10/2026 của Ủy ban nhân dân phường Việt Hòa về việc kiện toàn Ban chỉ đạo Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và xây dựng xã hội học tập phường Việt Hòa;

Ban Chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và xây dựng xã hội học tập phường Việt Hòa xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và xây dựng xã hội học tập năm 2026 trên địa bàn phường như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục củng cố, duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non, phổ cập giáo dục tiểu học, phổ cập giáo dục trung học cơ sở và xóa mù chữ; bảo đảm kết quả PCGD, XMC trên địa bàn phường được duy trì bền vững.
- Tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi theo quy định, phù hợp với điều kiện thực tế của phường.
- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, các cơ quan, đơn vị, tổ dân phố, các tổ chức chính trị - xã hội, gia đình và toàn xã hội về vai trò, ý nghĩa của công tác PCGD, XMC và học tập suốt đời.
- Gắn công tác PCGD, XMC với xây dựng xã hội học tập; tạo điều kiện để mọi người dân được học tập thường xuyên, học tập suốt đời; nâng cao dân trí, chất lượng nguồn nhân lực và kỹ năng nghề nghiệp, kỹ năng sống cho nhân dân.
- Nâng cao chất lượng, tính chính xác và tính pháp lý của dữ liệu PCGD, XMC; từng bước đồng bộ dữ liệu dân cư với dữ liệu ngành giáo dục, phục vụ hiệu quả công tác quản lý, thống kê, báo cáo.

2. Yêu cầu

- Thực hiện công tác PCGD, XMC và xây dựng xã hội học tập nghiêm túc, thực chất, đúng quy định, đúng tiến độ; phù hợp với điều kiện thực tế của phường.
- Điều tra, rà soát phải đầy đủ, chính xác, không trùng lặp, không bỏ sót đối tượng; thống nhất giữa hồ sơ thực tế, phiếu điều tra, số liệu các nhà trường và dữ liệu trên hệ thống quản lý PCGD, XMC.
- Trong điều tra năm 2026 phải thu thập, rà soát đầy đủ số định danh cá nhân của chủ hộ và các thành viên trong hộ gia đình theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo.
- Phát huy vai trò của các trường học, Trung tâm Học tập cộng đồng, Hội Khuyến học, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và tổ dân phố trong công tác điều tra, vận động, huy động người học và xây dựng xã hội học tập.
- Kết hợp chặt chẽ giữa PCGD, XMC với công tác xây dựng “Gia đình học tập”, “Cộng đồng học tập”, “Đơn vị học tập”; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong tổ chức các hoạt động học tập cộng đồng.

II. CHỈ TIÊU

1. Chỉ tiêu về phổ cập giáo dục mầm non

1.1. Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi

- Rà soát, lập đầy đủ danh sách trẻ em trong độ tuổi 3 đến 5 tuổi cư trú trên địa bàn phường; bảo đảm không bỏ sót đối tượng;

- Phần đầu trẻ 3 tuổi đến trường đạt tỷ lệ trên 96,5%;
- Phần đầu trẻ 4 tuổi đến trường đạt tỷ lệ trên 98,8%;
- Phần đầu trẻ 5 tuổi đến trường đạt tỷ lệ 100%
- Phần đầu đạt chuẩn PCGD mầm non cho trẻ 3-5 tuổi trong năm 2026.

1.2. Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi

- Phần đầu duy trì vững chắc kết quả PCGD mầm non cho trẻ em 5 tuổi.
- Phần đầu trẻ 5 tuổi đến lớp và hoàn thành chương trình GDMN đạt tỷ lệ 100% (không tính trẻ khuyết tật).
- Phần đầu tỷ lệ trẻ 5 tuổi đi học chuyên cần đạt từ 96% trở lên.
- Phần đầu tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân giảm dưới 10%
- 100% trẻ khuyết tật có khả năng học tập được tiếp cận giáo dục phù hợp và được theo dõi sự tiến bộ.

2. Phổ cập giáo dục tiểu học

- Phần đầu huy động 100% trẻ 6 tuổi vào học lớp 1.
- Phần đầu duy trì và nâng cao kết quả PCGD tiểu học mức độ 3.
- Trẻ trong độ tuổi PCGD chưa hoàn thành chương trình tiểu học được tiếp tục huy động ra lớp, bảo đảm được học tập phù hợp.
- Không để trẻ em trong độ tuổi PCGD bỏ học; kịp thời phát hiện, vận động học sinh bỏ học hoặc có nguy cơ bỏ học trở lại trường.
- Trẻ khuyết tật có khả năng học tập được tạo điều kiện tiếp cận giáo dục theo quy định.

3. Phổ cập giáo dục trung học cơ sở

- Phần đầu huy động trẻ 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học vào lớp 6 đạt từ 99% trở lên;
- Giảm tỷ lệ học sinh bỏ học; phần đầu tỷ lệ học sinh bỏ học dưới 1%.
- Tỷ lệ thanh niên, thiếu niên trong độ tuổi từ 15 đến 18 tốt nghiệp THCS đạt từ 97% trở lên.
- Tỷ lệ thanh niên, thiếu niên trong độ tuổi từ 15 đến 18 đang học chương trình giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên cấp THPT hoặc giáo dục nghề nghiệp đạt ít nhất 95%.
- Phần đầu số trẻ khuyết tật trong độ tuổi từ 11-18 tuổi được tiếp cận giáo dục đạt 100%.

- Phần đầu duy trì và nâng cao đạt chuẩn PCGD THCS mức độ 3.

4. Công tác xóa mù chữ

- Tỷ lệ người biết chữ trong độ tuổi từ 15 đến 25 đạt 100%.
- Tỷ lệ người biết chữ trong độ tuổi từ 15 đến 35 đạt trên 99,5%.
- Tỷ lệ người biết chữ trong độ tuổi từ 15 đến 60 đạt trên 99,5%.
- 100% người mù chữ được rà soát, lập danh sách; người có nhu cầu và đủ điều kiện được vận động tham gia các lớp xóa mù chữ.
- 100% người mù chữ ra lớp được tổ chức học và hoàn thành chương trình xóa mù chữ theo quy định.

- Phân đầu duy trì đạt chuẩn PCGD XMC mức độ 2 bền vững.

5. Chỉ tiêu xây dựng xã hội học tập

- 100% tổ dân phố đăng ký và phân đầu đạt danh hiệu “Cộng đồng học tập”.
- Từ 90% trở lên số hộ gia đình được đánh giá, công nhận “Gia đình học tập”.
- 100% cơ quan, đơn vị, trường học đăng ký và phân đầu đạt danh hiệu “Đơn vị học tập”.
- Tối thiểu 80% người lao động được tạo điều kiện tham gia học tập, bồi dưỡng, nâng cao kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp.
- 100% cán bộ, công chức phường được tạo điều kiện tham gia bồi dưỡng kỹ năng số, cải cách hành chính và các nội dung cần thiết phục vụ công việc.
- 100% trẻ em, học sinh trong độ tuổi được tạo điều kiện học tập; kịp thời có giải pháp hỗ trợ học sinh có nguy cơ bỏ học.
- Duy trì, phát triển các mô hình “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập”, “Đơn vị học tập”.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Công tác tổ chức, chỉ đạo, phối hợp

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo và sự quan tâm của cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp đối với công tác xây dựng xã hội học tập và phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.
- Quán triệt và triển khai, tổ chức thực hiện đầy đủ các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, các văn bản chỉ đạo của UBND thành phố; Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng.
- Tiếp tục kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động của Ban chỉ đạo Xây dựng xã hội học tập và Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ các cấp (gọi là Ban chỉ đạo). Đẩy mạnh hoạt động của Ban chỉ đạo nhằm triển khai ngày càng có hiệu quả các nhiệm vụ của công tác trên.
- Ban Chỉ đạo tổ chức họp định kỳ để đánh giá tiến độ thực hiện; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh.
- Phòng Văn hóa - Xã hội là cơ quan thường trực, chủ trì tham mưu UBND xã và Ban Chỉ đạo tổ chức triển khai Kế hoạch; theo dõi, đôn đốc, tổng hợp kết quả thực hiện.
- Các trường mầm non, tiểu học, THCS trên địa bàn thành lập hoặc kiện toàn bộ phận phụ trách PCGD, XMC; phân công cán bộ, giáo viên phụ trách từng địa bàn điều tra.
- Gắn nhiệm vụ PCGD, XMC với nhiệm vụ xây dựng xã hội học tập; hạn chế việc điều tra, thống kê trùng lặp giữa các chương trình.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức và trách nhiệm về công tác PCGD, XMC trong hệ thống chính trị

- Tuyên truyền sâu rộng về ý nghĩa, vai trò của PCGD, XMC và học tập suốt đời đối với phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền thông qua hệ thống truyền thanh phường, loa tổ dân phố, bảng tin, trang thông tin điện tử, mạng xã hội, nhóm Zalo tổ dân phố và tuyên truyền trực tiếp.

- Tuyên truyền, vận động gia đình tạo điều kiện cho trẻ em đi học đầy đủ; vận động học sinh bỏ học hoặc có nguy cơ bỏ học trở lại trường.

- Tuyên truyền, vận động người chưa biết chữ tham gia các lớp xóa mù chữ; vận động người lao động tham gia học nghề, nâng cao kỹ năng nghề nghiệp và kỹ năng số.

- Gắn tuyên truyền với Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời, Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam và các hoạt động của Trung tâm HTCD.

3. Điều tra, rà soát, cập nhật dữ liệu PCGD, XMC

- Tổ chức điều tra, rà soát toàn bộ hộ gia đình và các đối tượng trong độ tuổi PCGD, XMC trên địa bàn phường;

- Thu thập đầy đủ thông tin về số định danh cá nhân của chủ hộ và các thành viên trong hộ gia đình; rà soát, đối chiếu bảo đảm dữ liệu chính xác, không trùng lặp.

- Phân công cụ thể địa bàn điều tra cho từng trường, cán bộ, giáo viên và tổ dân phố.

- Thực hiện công tác điều tra theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Cập nhật, kiểm tra và đồng bộ dữ liệu trên hệ thống thông tin quản lý PCGD, XMC theo kế hoạch của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Đối chiếu số liệu giữa: Phiếu điều tra; Sổ theo dõi PCGD, XMC; Hồ sơ nhà trường; Danh sách học sinh chuyển đi, chuyển đến; Danh sách học sinh hoàn thành chương trình, tốt nghiệp; Danh sách học sinh ngoài nhà trường; Dữ liệu trên hệ thống PCGD, XMC.

- Thường xuyên rà soát biến động dân cư, học sinh chuyển đến, chuyển đi để cập nhật kịp thời.

4. Huy động trẻ em, học sinh và người mù chữ ra lớp

- Trên cơ sở kết quả điều tra, lập danh sách cụ thể các đối tượng chưa đi học, bỏ học, có nguy cơ bỏ học và người chưa biết chữ.

- Phối hợp giữa nhà trường, tổ dân phố, Công an phường, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể để vận động từng trường hợp cụ thể.

- Đối với học sinh có hoàn cảnh khó khăn, phối hợp các tổ chức, cá nhân huy động nguồn lực hỗ trợ để các em tiếp tục học tập.

- Đối với người mù chữ, tổ chức vận động, bố trí lớp học phù hợp về địa điểm, thời gian và đối tượng; phối hợp với các trường tiểu học, giáo viên, Hội Khuyến học và Trung tâm HTCD tổ chức dạy học khi có đối tượng.

5. Thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi

Đây là nhiệm vụ trọng tâm trong công tác PCGD năm 2026. Ban Chỉ đạo phường tập trung triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm bảo đảm huy động trẻ em trong độ tuổi 3 đến 5 tuổi đến cơ sở giáo dục mầm non, duy trì việc học tập thường xuyên và hoàn thành Chương trình giáo dục mầm non theo quy định.

5.1. Rà soát, điều tra đầy đủ trẻ em trong độ tuổi 3 đến 5 tuổi

- Tổ chức rà soát toàn bộ trẻ em từ 3 đến 5 tuổi đang cư trú thực tế trên địa bàn phường, bao gồm trẻ đang học tại các cơ sở giáo dục mầm non công lập, ngoài công lập và trẻ chưa đi học.

- Lập danh sách cụ thể theo từng tổ dân phố, từng nhóm tuổi và từng cơ sở giáo dục; phân biệt rõ trẻ 3 tuổi, trẻ 4 tuổi và trẻ 5 tuổi, tránh trùng lặp hoặc bỏ sót đối tượng.

- Đối chiếu danh sách trẻ em trong độ tuổi 3-5 tuổi với dữ liệu dân cư, dữ liệu của các cơ sở giáo dục mầm non và dữ liệu trên hệ thống PCGD, XMC; xác minh những trường hợp chưa xác định được tình trạng học tập.

- Đối với trẻ chuyển đến, chuyển đi, thay đổi nơi cư trú hoặc đang học ngoài địa bàn phường, phải cập nhật kịp thời để xác định đúng đối tượng và địa bàn thực hiện PCGD.

- Rà soát, lập danh sách ban đầu trẻ em trong độ tuổi 3-5 tuổi; thường xuyên cập nhật biến động trong năm.

5.2. Tăng cường huy động trẻ 3-5 tuổi đến trường, đến lớp

- Trên cơ sở danh sách điều tra, xác định cụ thể số trẻ 3-5 tuổi đã đi học, chưa đi học, có nguy cơ không đi học hoặc không duy trì việc học để có biện pháp vận động phù hợp đối với từng trường hợp.

- Phối hợp giữa UBND phường, các cơ sở giáo dục mầm non, tổ dân phố, Công an phường, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và gia đình trong công tác tuyên truyền, vận động trẻ đến trường.

- Đối với trẻ chưa đi học, tổ chức vận động trực tiếp đến từng hộ gia đình; tuyên truyền cho cha mẹ, người chăm sóc trẻ về quyền được học tập của trẻ em, lợi ích của giáo dục mầm non và yêu cầu thực hiện PCGD mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

- Quan tâm các trường hợp trẻ có hoàn cảnh khó khăn, trẻ thuộc hộ nghèo, cận nghèo, trẻ khuyết tật, trẻ có hoàn cảnh đặc biệt hoặc gặp khó khăn trong việc tiếp cận cơ sở giáo dục để có giải pháp hỗ trợ phù hợp.

- Các cơ sở giáo dục mầm non chủ động rà soát khả năng tiếp nhận trẻ, tổ chức tuyển sinh, bố trí nhóm lớp phù hợp với điều kiện thực tế và quy định; hạn chế tối đa tình trạng trẻ trong độ tuổi PCGD không được đến trường.

5.3. Duy trì việc học tập và nâng cao tỷ lệ trẻ hoàn thành Chương trình giáo dục mầm non

- Các cơ sở giáo dục mầm non thực hiện đầy đủ Chương trình giáo dục mầm non theo quy định; theo dõi quá trình học tập, rèn luyện và sự phát triển của từng trẻ.

- Lập danh sách theo dõi riêng đối với trẻ trong độ tuổi PCGD 3-5 tuổi; thường xuyên cập nhật tình trạng chuyên cần, chuyển trường, nghỉ học và hoàn thành chương trình.

- Kịp thời phát hiện trẻ có nguy cơ nghỉ học, không hoàn thành chương trình để phối hợp với gia đình có biện pháp hỗ trợ, vận động trẻ tiếp tục đến lớp.

- Đối với trẻ 5 tuổi, tiếp tục duy trì kết quả PCGD mầm non cho trẻ em 5 tuổi; đồng thời bảo đảm việc thống kê, xác định đối tượng phù hợp, không tính trùng trẻ 5 tuổi trong nhóm trẻ 3-4 tuổi khi tổng hợp kết quả PCGD trẻ em 3-5 tuổi.

- Phân đầu đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ từ 3 đến 5 tuổi

5.4. Bảo đảm điều kiện thực hiện PCGD mầm non 3-5 tuổi

- Rà soát thực trạng cơ sở vật chất, phòng học, đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học và đội ngũ giáo viên mầm non để chủ động tham mưu bảo đảm các điều kiện thực hiện PCGD.

- Các cơ sở giáo dục mầm non chủ động sắp xếp, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất và đội ngũ hiện có; xây dựng phương án tổ chức nhóm, lớp phù hợp với số lượng trẻ thực tế.

- Quan tâm bố trí, sử dụng đội ngũ giáo viên bảo đảm thực hiện chương trình giáo dục mầm non; rà soát những khó khăn về đội ngũ, cơ sở vật chất để kịp thời báo cáo UBND phường xem xét, giải quyết hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền.

- Thực hiện giáo dục hòa nhập đối với trẻ khuyết tật; rà soát, lập danh sách, theo dõi và tạo điều kiện để trẻ khuyết tật có khả năng học tập được tiếp cận giáo dục phù hợp.

5.5. Quản lý, kiểm tra và hoàn thiện hồ sơ PCGD 3-5 tuổi

- Phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì, phối hợp với các cơ sở giáo dục mầm non theo dõi riêng các tiêu chí, chỉ tiêu PCGD mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

- Định kỳ kiểm tra, đối chiếu giữa số liệu điều tra thực tế, hồ sơ của cơ sở giáo dục mầm non, dữ liệu dân cư và dữ liệu trên hệ thống PCGD, XMC.

- Xây dựng đầy đủ hồ sơ, danh sách và minh chứng liên quan đến trẻ em 3-5 tuổi; bảo đảm số liệu có thể kiểm tra, đối chiếu và xác minh được khi thành phố kiểm tra.

- Tổ chức tự kiểm tra kết quả thực hiện PCGD mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi; xác định rõ những tiêu chí đã đạt, chưa đạt và nguyên nhân để có giải pháp khắc phục.

- Chủ động chuẩn bị đầy đủ hồ sơ, minh chứng và các điều kiện phục vụ kiểm tra, công nhận theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo.

6. Nâng cao chất lượng PCGD, XMC

- Các nhà trường thực hiện nghiêm túc chương trình giáo dục; chú trọng nâng cao chất lượng dạy học, phụ đạo học sinh yếu, hạn chế lưu ban, bỏ học.

- Quan tâm giáo dục hòa nhập đối với trẻ em, học sinh khuyết tật; lập hồ sơ theo dõi sự tiến bộ của học sinh.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý, dạy học và thống kê PCGD, XMC.

- Tổ chức bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, giáo viên tham gia điều tra, nhập liệu, thống kê và thực hiện công tác PCGD, XMC

7. Xây dựng xã hội học tập

Tổ chức điều tra, khảo sát nhu cầu học tập của nhân dân theo từng tổ dân phố và từng nhóm đối tượng.

Trung tâm HTCD xây dựng chương trình hoạt động theo nhu cầu thực tế, bảo đảm tối thiểu 12 chuyên đề/năm.

Nội dung hoạt động tập trung vào: Pháp luật, an ninh trật tự, phòng cháy chữa cháy; Chuyển đổi số, kỹ năng số, dịch vụ công trực tuyến; Kỹ năng sống, chăm sóc sức khỏe, giáo dục gia đình; Kỹ năng nuôi dạy con, bảo vệ trẻ em; Hướng nghiệp, việc làm, đào tạo nghề; Kiến thức sản xuất, kinh doanh; Văn hóa đọc và học tập suốt đời; Xóa mù chữ và giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ.

Phát huy vai trò của trường học trong việc cung cấp giáo viên, báo cáo viên, cơ sở vật chất và học liệu cho Trung tâm HTCD.

Duy trì, nâng cao chất lượng các mô hình: Gia đình học tập; Dòng họ học tập; Cộng đồng học tập; Đơn vị học tập.

Khuyến khích sử dụng các nền tảng học tập trực tuyến, kho học liệu số và các hình thức tự học phù hợp.

8. Huy động và sử dụng nguồn lực

- Bố trí kinh phí thực hiện công tác PCGD, XMC và xây dựng xã hội học tập trong phạm vi dự toán ngân sách được giao và theo quy định hiện hành.

- Lập dự toán các khoản chi phục vụ điều tra PCGD, XMC; họp, xây dựng kế hoạch; kiểm tra; làm thêm giờ và tổ chức lớp xóa mù chữ (nếu có).

- Thực hiện các nội dung chi xây dựng xã hội học tập theo Nghị quyết số 21/2026/NQ-HĐND ngày 27/6/2026 của HĐND thành phố Hải Phòng và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

- Khuyến khích huy động nguồn lực xã hội hóa từ doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân để hỗ trợ hoạt động học tập cộng đồng, học nghề, học bổng, tài liệu và thiết bị.

9. Kiểm tra, tự kiểm tra và công nhận kết quả

- Nội dung tự kiểm tra gồm: Công tác chỉ đạo, triển khai; Kết quả PCGD, XMC; Điều kiện bảo đảm; Hồ sơ, sổ sách; Dữ liệu trên hệ thống; Các minh chứng liên quan.

- Thời gian tự kiểm tra dự kiến từ ngày 01/10/2026 đến ngày 31/10/2026.

- Sau tự kiểm tra, hoàn thiện hồ sơ, ban hành quyết định tự công nhận kết quả theo quy định và lập hồ sơ đề nghị thành phố kiểm tra, công nhận.

- Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ, minh chứng phục vụ đoàn kiểm tra của thành phố dự kiến từ ngày 01/11/2026.

10. Chế độ thông tin, báo cáo và lưu trữ hồ sơ

- Hoàn thành hệ thống biểu thống kê dữ liệu PCGD, XMC trên hệ thống quản lý cấp phường dự kiến chậm nhất ngày 25/10/2026.

- Báo cáo kết quả công tác PCGD, XMC năm 2026 gửi Sở Giáo dục và Đào tạo trước ngày 31/10/2026.

- Hồ sơ PCGD, XMC được lập, sắp xếp, bảo quản và lưu trữ đầy đủ, khoa học, gồm: Tập văn bản chỉ đạo; Hồ sơ đề nghị kiểm tra, công nhận; Phiếu điều tra; Sổ theo dõi; Danh sách trẻ, học sinh, học viên; Danh sách chuyển đi, chuyển đến; Danh sách học sinh khuyết tật; Danh sách học sinh hoàn thành chương trình, tốt nghiệp; Sổ liệu học sinh sau tốt nghiệp THCS; Các hồ sơ, minh chứng liên quan.

- Hồ sơ phải bảo đảm thống nhất giữa hồ sơ giấy, dữ liệu điện tử và số liệu báo cáo.

IV. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

Thời gian	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
Tháng 9,10	Rà soát, kiện toàn BCD; xây dựng và ban hành Kế hoạch; Tuyên truyền, phân công địa bàn; điều tra hộ gia đình, đối tượng PCGD, XMC; cập nhật dữ liệu trên hệ thống	- Phòng VH-XH; các trường học trên địa bàn	Các thành viên BCD; Công an phường; các trường học, tổ dân phố.
Tháng 10	Kiểm tra, đối chiếu, cập nhật dữ liệu trên hệ thống	Phòng VH-XH; các trường học trên địa bàn	Công an phường
Tháng 10/2026	Tự kiểm tra kết quả PCGD, XMC	BCĐ phường	Các trường, đơn vị liên quan
Trước 25/10/2026	Hoàn thành hệ thống biểu thống kê PCGD, XMC	Phòng VH-XH	Các trường
Trước 31/10/2026	Hoàn thiện báo cáo, hồ sơ đề nghị thành phố kiểm tra, công nhận	BCĐ phường	Các đơn vị
Từ 01/11/2026	Phối hợp phục vụ kiểm tra, công nhận của thành phố	BCĐ phường	Các trường, TDP
Tháng 12/2026	Tổng hợp, đánh giá, hoàn thiện hồ sơ sau kiểm tra.	Khắc phục nội dung được yêu cầu; tổng kết các nội dung.	Các cơ quan đơn vị có liên quan

V. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Là cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo.
- Chủ trì tham mưu xây dựng, triển khai và kiểm tra thực hiện Kế hoạch.
- Theo dõi, đôn đốc các đơn vị thực hiện nhiệm vụ PCGD, XMC và xây dựng xã hội học tập.
- Tổng hợp số liệu, báo cáo UBND phường và Sở Giáo dục và Đào tạo.
- Chủ trì tham mưu tổ chức tự kiểm tra, hoàn thiện hồ sơ đề nghị thành phố kiểm tra, công nhận.
- Phối hợp lập dự toán kinh phí thực hiện theo quy định.

2. Công an phường

- Phối hợp cung cấp, xác minh biến động dân cư phục vụ công tác điều tra PCGD, XMC.
- Phối hợp rà soát, đối chiếu thông tin định danh cá nhân của chủ hộ và các thành viên trong hộ.
- Phối hợp xác nhận trường hợp chuyển đi, chuyển đến khi cần thiết.

3. Các trường mầm non, tiểu học, THCS

- Thành lập/kiện toàn bộ phận phụ trách PCGD, XMC của nhà trường.
- Phân công cán bộ, giáo viên phụ trách địa bàn điều tra.

- Điều tra, cập nhật, đối chiếu và chịu trách nhiệm về số liệu thuộc phạm vi được phân công.

- Cung cấp đầy đủ hồ sơ, minh chứng phục vụ công tác tự kiểm tra và kiểm tra của thành phố.

- Phối hợp huy động trẻ, học sinh ra lớp; hạn chế học sinh bỏ học

- Phối hợp Trung tâm HTCD tổ chức các hoạt động học tập cộng đồng.

4. Trung tâm Học tập cộng đồng

- Tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động năm 2026.

- Phối hợp tổ chức các lớp xóa mù chữ, giáo dục tiếp tục sau biết chữ khi có đối tượng.

5. Ủy ban MTTQ Việt Nam phường và các tổ chức chính trị - xã hội

- Tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân tham gia PCGD, XMC và học tập suốt đời.

- Phối hợp vận động trẻ em bỏ học trở lại trường, người mù chữ tham gia lớp học.

- Tham gia xây dựng các mô hình Gia đình học tập, Cộng đồng học tập.

- Huy động nguồn lực xã hội hóa phục vụ công tác PCGD, XMC và xây dựng xã hội học tập.

6. Các tổ dân phố

- Phối hợp điều tra, rà soát hộ gia đình, trẻ em, học sinh và người trong độ tuổi PCGD, XMC.

- Xác nhận tình trạng cư trú thực tế khi cần thiết.

- Vận động nhân dân tham gia học tập, các lớp xóa mù chữ và hoạt động của Trung tâm HTCD.

7. Hội Khuyến học phường

- Phối hợp tuyên truyền, vận động nhân dân học tập suốt

- Phối hợp triển khai các mô hình học tập.

- Tham gia điều tra nhu cầu học tập, vận động nguồn lực khuyến học, khuyến tài.

- Phối hợp với Trung tâm HTCD và các trường học tổ chức hoạt động học tập cộng đồng.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

- Việc lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện công tác PCGD, XMC và xây dựng xã hội học tập phải bảo đảm đúng mục đích, đúng đối tượng, đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức và các quy định hiện hành, trong đó thực hiện theo Nghị quyết số 21/2026/NQ-HĐND ngày 27/6/2026 của HĐND thành phố Hải Phòng và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Các thành viên Ban Chỉ đạo PCGD, XMC và xây dựng xã hội học tập phường căn cứ nhiệm vụ được phân công chủ động triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Phòng Văn hóa - Xã hội có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, tổng hợp tình hình thực hiện; kịp thời báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo những khó khăn, vướng mắc phát sinh để chỉ đạo giải quyết.

- Các cơ sở giáo dục, Trung tâm Học tập cộng đồng, các tổ dân phố và các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm về tiến độ, chất lượng và tính chính xác của số liệu, hồ sơ thuộc phạm vi được phân công.

- Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc có thay đổi về quy định, hướng dẫn của Trung ương và thành phố, các đơn vị kịp thời báo cáo Ban Chỉ đạo phường để xem xét, điều chỉnh, bảo đảm thực hiện đúng quy định.

- Cuối năm 2026, Ban Chỉ đạo tổ chức tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện công tác PCGD, XMC và xây dựng xã hội học tập; xác định nhiệm vụ, giải pháp thực hiện năm tiếp theo.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và xây dựng xã hội học tập năm 2026 trên địa bàn phường Việt Hòa./. 

Nơi nhận:

- Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố;
- Chủ tịch, phó CT phường;
- Các cơ sở GD trên địa bàn;
- Ủy ban MTTQVN phường và các Tổ chức Chính trị - Xã hội phường;
- Các phòng, cơ quan, đơn vị thuộc UBND phường;
- Lưu: VT, VHXX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Huy